Tờ thông tin kỹ thuật sản phẩm

Trước đây Được biết As: **Shell Stamina Grease RL 2 J**

Shell **Gadus** ***S3 T150J 2***

- Bảo vệ vượt trội
- Nhiệt độ cao
- Polyurea

Mỡ bôi trơn cao cấp cho các ổ đỡ công nghiệp

Shell Gadus S3 T150 J là loại mỡ công nghệ cao được đặc chế nhằm mang lại khả năng bôi trơn tối ưu cho các ổ đỡ công nghiệp.
Mỡ được pha chế từ dầu gốc khoáng và chất làm đặc diurea đặc biệt có tuổi thọ cao, ít mài mòn và ổn định trượt ở nhiệt độ cao.
Trong các ứng dụng nhiệt độ cao, mỡ Shell Gadus S3 T150 J 2 có chất lượng vượt trội thậm chí so với các loại mỡ lithium complex tổng hợp hoàn toàn (PAO) trên thị trường.

DESIGNED TO MEET CHALLENGES

Các Tính năng & Lợi ích

- **Tuổi thọ vượt trội ở nhiệt độ cao**
- **Bảo vệ chống mài mòn tuyệt vời**
- **Độ bền cơ học tuyệt vời ở nhiệt độ cao**
- **Chống oxy hóa cực tốt**
- **Bảo vệ tốt chống lại hiện tượng mài mòn rỗ**
- **Đặc tính tách dầu thấp**
- **Chống ăn mòn tuyệt vời**

  Bảo vệ các con lăn khỏi ăn mòn.
- **Đa dụng**
- **Kháng nước**

  Chống lại nước rửa trôi, duy trì khả năng bảo vệ.
- **Công thức không chứa kẽm**

  Sử dụng trong các nhà máy thép dùng lò nung gia nhiệt đòi hỏi loại mỡ với công thức không chứa Kẽm.
- **Hoạt động ở nhiệt độ cao**

  Chất làm đặc diurea của mỡ Shell Gadus S3 T150J 2 có điểm tan chảy cao và chất lượng của mỡ chỉ bị gới hạn bởi đặc tính của dầu gốc cùng các thành phần phụ gia.
- **Bảo vệ ăn mòn**

  Khi ổ đỡ hoạt động, hầu hết các loại mỡ chất lượng cao đều có khả năng duy trì lớp màng dầu bôi trơn đầy đủ thậm chi ngay cả khi mỡ bị nhiễm nước. Tuy nhiên khi ổ đỡ không hoạt động, ăn mòn có thể xuất hiện gây rỗ dẫn đến hư hỏng. Shell Gadus S3 T150J 2 được đặc chế với phụ gia ức chế ăn mòn giúp bảo vệ bề mặt ổ đỡ ngay cả khi mỡ bị nhiễm nước.
- Tính chất bôi trơn của Shell Gadus S3 T150J 2 vẫn không thay đổi ngay cả khi bị nhiễm một lượng nhỏ nước muối.
- **Khả năng chịu tải**

  Mặc dù không được đặc chế để chịu cực áp, Shell Gadus S3 T150J 2 đã được sử dụng rất thành công trong các ổ đỡ tốc độ thấp và tải lớn trên các máy đúc liên tục trong nhà máy thép.
- **Bền oxy hóa**

  Shell Gadus S3 T150J 2 chứa hệ thống phụ gia ức chế oxy hóa ở nhiệt độ cực cao giúp mỡ có khả năng chịu nhiệt độ vận hành cao mà không tạo thành cặn bám. Không giống như các loại mỡ gốc chất làm đặc xà phòng được sử dụng trong hầu hết các loại mỡ, chất làm đặc diurea trong Shell Gadus T150J 2 không bị xúc tác oxy hoá, thực tế chất làm đặc diurea vốn sở hữu đặc tính chống oxy hóa tốt. Điều này giúp cho mỡ có tuổi thọ dài hơn ở nhiệt độ cao hơn.
- Thành phần dầu gốc trong Shell Gadus S3 T150J 2 được đặc biệt lựa chọn với dầu khoáng có chỉ số độ nhớt cao cùng khả năng chống bay hơi và chống oxy hóa tuyệt vời.
- **Làm kín**

  Đặc tính lưu biến học của Shell Gadus S3 T150J 2 với độ trượt thấp và tăng cường độ ổn định theo nhiệt độ. Kết quả là, khi sử dụng cho các ổ đỡ vận hành ở nhiệt độ cao, mỡ duy trì khả năng bám dính tại vị trí bôi trơn giúp làm kín tốt và cung cấp khả năng bôi trơn liên tục ngay cả trong điều kiện rung động.
- **Kháng nước rửa trôi**

  Shell Gadus S3 T150J 2 kháng lại rửa trôi rất tốt khi ngâm trong nước hoặc bị nước phun.

Các Ứng dụng chính

Shell Gadus S3 T150 J 2 được đặc biệt khuyến nghị sử dụng cho các ổ đỡ công nghiệp chịu tải nhẹ và nhiệt độ cao (150°C).Mỡ được khuyến nghị sử dụng cho các ứng dụng đòi hỏi tuổi thọ vận hành dài và việc kéo dài chu kỳ tái tra mỡ là yếu tố quan trọng cần phải xem xét như cho các ứng dụng trong nhà máy thép.

Các Tiêu chuẩn kỹ thuật, Chấp thuận & Khuyến nghị

Để có danh mục đầy đủ các Khuyến cáo và Chấp thuận, có thể tham khảo Bộ phận Kỹ thuật Shell.

Các tính chất vật lý điển hình

Tính chất			Phương pháp	Shell Gadus S3 T150J 2
Độ cứng NLGI				2
Màu sắc				Nâu
Chất làm đặc				Diurea
Dầu gốc				Khoáng
Độ nhớt động học	@40°C	mm^2/s	ASTM D445	150
Độ xuyên kim	@25°C	0.1 mm	ASTM D217	265 - 295
Điểm nhỏ giọt		°C	IP 396	250
Khả năng bơm, khoảng cách xa				Khá

Các tính chất này đặc trưng cho sản phẩm hiện hành. Những sản phẩm trong tương lai của Shell có thể thay đổi chút ít cho phù hợp theo quy cách mới của Shell.

Sức khỏe, An toàn & Môi trường

- **Sức khỏe và An toàn**

  Shell Gadus S3 T150 J không gây bất cứ nguy hại nào đáng kể cho sức khỏe và an toàn khi sử dụng đúng theo khuyến cáo, tuân thủ các tiêu chuẩn vệ sinh công nghiệp và cá nhân.

- Tránh tiếp xúc với da. Dùng găng tay không thấm đối với dầu đã qua sử dụng. Nếu tiếp xúc với da, rửa ngay lập tức bằng xà phòng và nước.
- Để có thêm hướng dẫn về sức khỏe và an toàn, tham khảo thêm Bản dữ liệu an toàn sản phẩm tương ứng từ đại diện Shell.
- **Bảo vệ môi trường**

  Tập trung dầu đã qua sử dụng đến điểm thu gom quy định. Không thải ra cống rãnh, mặt đất hay nguồn nước.

Thông tin bổ sung

- **Tái bơm mỡ**

  Tuổi thọ của mỡ sẽ khác nhau đáng kể tùy theo từng ứng dụng, ngay cả đối với các ổ đỡ vận hành trong điều kiện danh nghĩa. Các điều kiện khác nhau như dòng khí, bụi bẩn và độ ẩm có thể ảnh hưởng đáng kể khi kết hợp với thông số tải trọng, vận tốc và nhiệt độ hơn mức thông thường. Sử dụng mỡ Shell Gadus S3 T150J 2 luôn cho phép kéo dài đáng kể khoảng thời gian tái tra mỡ.

- **Phạm vi nhiệt độ vận hành**

Phạm vi nhiệt độ vận hành từ -20^{o}C đến +150^{o}C. Lưu ý: Shell Gadus S3 T150J 2 trong một số trường hợp có thể sử dụng cho nhiệt độ lên tới 180^{o}C với khoảng thời gian tái tra mỡ được điều chỉnh phù hợp.

- **Tư vấn**

  Tham khảo Đại diện Shell về các ứng dụng không được đề cập tại đây.